Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 09.10.2019 10:15:47 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2187 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Tiêu chí để xem xét, chấp thuận chủ trương cho các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Thực hiện Công văn số 8616/VPCP-CN ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ thực hiện lộ trình chấm dứt hoạt động của các lò gạch đất sét nung sử dụng công nghệ lạc hậu và thực hiện các dự án sản xuất gạch đất sét nung;

Thực hiện Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2701/TTr-SXD ngày 04/10/2019 về Ban hành Tiêu chí để xem xét, chấp thuận chủ trương cho các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí để xem xét, chấp thuận chủ trương cho các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung được gia hạn thời gian hoạt động công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

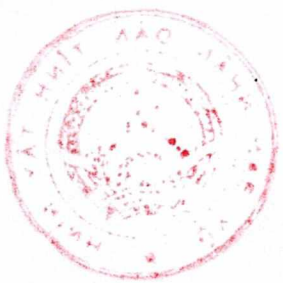
Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện và thành phố Tây Ninh; Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PCVP (Nhung); KTTC;
- Lưu: VT.

U.Khôi 12

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc



UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Tiêu chí để xem xét, chấp thuận chủ trương cho các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2181 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH

Các tiêu chí này làm cơ sở để Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương cho các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung (GĐSN) được gia hạn thời gian hoạt động công nghệ lò tuynen, lò Hoffman, chuyển đổi công nghệ sang lò tuynen trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH

1. Đối với các cơ sở đang sản xuất GĐSN bằng công nghệ lò tuynen: Phải tiếp tục đầu tư hoàn thiện và cải tiến công nghệ để giảm tiêu hao nguyên liệu, nhiên liệu, tiết kiệm tài nguyên.

2. Đối với các cơ sở đang sản xuất GĐSN bằng công nghệ lò Hoffman (không sử dụng nguyên liệu hóa thạch): Tùy theo điều kiện cụ thể về vùng nguyên liệu, đất đai, môi trường để xem xét gia hạn thời gian hoạt động, khuyến khích chấm dứt hoạt động hoặc chuyển đổi công nghệ sang lò tuynen.

3. Đối với các cơ sở đang sản xuất GĐSN bằng công nghệ lò đứng liên tục, lò Hoffman (sử dụng nhiên liệu hóa thạch): Phải chấm dứt hoạt động, chuyển đổi công nghệ sang lò tuynen, khuyến khích đầu tư công nghệ lò tuynen sử dụng nhiên liệu trấu và mùn cưa.

III. NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ

1. Tiêu chí chung (khi gia hạn lò Hoffman hoặc chuyển đổi công nghệ sang lò tuynen)

a) Sự phù hợp quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng (VLXD):

Các cơ sở sản xuất GĐSN trên địa bàn tỉnh phải có dự án nằm trong quy hoạch phát triển VLXD của tỉnh ban hành tại Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển VLXD tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

b) Sự phù hợp về nguyên liệu:

Các cơ sở sản xuất GĐSN trên địa bàn tỉnh sử dụng nguyên liệu đất sét làm gạch có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp:

- Phù hợp vùng nguyên liệu đã được UBND tỉnh quy hoạch tại Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;

- Hoặc cơ sở phải chứng minh được xuất xứ nguồn nguyên liệu đầu vào đảm bảo đáp ứng đủ nguồn nguyên liệu sét cho cơ sở sản xuất GĐSN hoạt động.

c) Sự phù hợp về công nghệ:

- Công nghệ sản xuất GĐSN phải đáp ứng mức tiêu hao nhiệt năng ≤ 360 kcal/kg; tiêu hao điện năng ≤ 0,022 kWh/kg;

- Sản phẩm GĐSN đảm bảo chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng, mã số QCVN 16:2017/BXD.

d) Tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, môi trường:

- Các cơ sở sản xuất GĐSN trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đất đai (quyền sử dụng đất, mục đích sử dụng đất), xây dựng (giấy phép xây dựng, phòng cháy chữa cháy), môi trường (đánh giá tác động môi trường/kế hoạch bảo vệ môi trường).

- Chấp hành các quy định về kê khai và nộp thuế theo quy định pháp luật.

2. Tiêu chí riêng (khi chuyển đổi công nghệ sang lò tuynen)

- Công suất thiết kế của 01 dây chuyền sản xuất GĐSN theo công nghệ lò tuynen không nhỏ hơn 20 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm.

- Ưu tiên việc sử dụng nhiên liệu trấu, mùn cưa và các nguyên liệu khác ít gây ảnh hưởng đến môi trường.

- Chất lượng sản phẩm GĐSN: Đa dạng hoá sản phẩm, nghiên cứu sản xuất các sản phẩm có chất lượng cao như gạch xây không trát, gạch gốm ốp lát mỏng, gạch có độ rỗng lớn, gạch gốm trang trí, gốm mỹ nghệ, ... nâng cao giá trị sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường; phát triển các loại gạch có độ rỗng cao từ 50% trở lên để tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chủ cơ sở sản xuất GĐSN tổ chức lập dự án sản xuất GĐSN khi gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ với các nội dung như sau:

a) Báo cáo tóm tắt hiện trạng dự án đang sản xuất: Kết quả thực hiện chủ trương của UBND tỉnh về đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất GĐSN; các thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường theo quy định pháp luật và các nội dung đã cam kết tại bản cam kết của các cơ sở với cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm công bố hợp quy và quản lý chất lượng sản phẩm gạch rỗng đất sét nung; hiện trạng sử dụng đất; nguồn nhiên liệu đốt, nguyên liệu sét gạch ngói, công nhân lao động để phục vụ cho hoạt động sản xuất của nhà máy.

b) Bản vẽ sơ đồ dây chuyền công nghệ; bản vẽ tổng mặt bằng, các hạng mục công trình xây dựng của dự án.

c) Mục tiêu, quy mô, phương án huy động vốn, địa điểm, thời gian thực hiện dự án sản xuất, tiến độ thực hiện dự án, nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có); xác định rõ về nguồn nhiên liệu đốt, nguyên liệu sét gạch ngói để phục vụ cho hoạt động sản xuất của nhà máy; công nghệ sản xuất GĐSN (tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ, công suất thiết kế; thông số kỹ thuật, tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính; đánh giá ưu khuyết điểm của công nghệ; sự cần thiết phải chuyển đổi công nghệ, đánh giá ưu khuyết điểm việc chuyển đổi công nghệ và các giải pháp thực hiện (nếu có); xác định khoảng cách từ các lò GĐSN tới khu dân cư, nhà ở, công trình công cộng hoặc khu vực canh tác; các loại sản phẩm gạch sản xuất, quy cách từng loại, tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật áp dụng sản xuất các sản phẩm GĐSN tương ứng; nhu cầu sử dụng đất, cơ sở pháp lý về quyền sử dụng đất và đánh giá tác động môi trường/cam kết bảo vệ môi trường.

2. Sở Xây dựng tổ chức thẩm định sự phù hợp các tiêu chí của dự án, lấy ý kiến các sở, ngành

a) Sở Khoa học và Công nghệ: Ý kiến về công nghệ và các nội dung khác của dự án có liên quan đến lĩnh vực quản lý của đơn vị.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Ý kiến về đất đai, môi trường và các nội dung khác của dự án có liên quan đến lĩnh vực quản lý của đơn vị.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Ý kiến liên quan đến lĩnh vực quản lý của đơn vị.

3. Tổng hợp trình UBND tỉnh

a) Sở Xây dựng tổng hợp các ý kiến các sở, ngành có liên quan, thẩm định các tiêu chí và trình UBND tỉnh xem xét cho chủ trương chuyển đổi công nghệ.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chủ trương chuyển đổi công nghệ được UBND phê duyệt, Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển VLXD tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 và các quy định có liên quan, trình UBND tỉnh chủ trương cho các cơ sở sản xuất GĐSN gia hạn thời gian hoạt động chuyển đổi công nghệ theo quy định.

4. Giấy phép xây dựng

Sau khi được UBND tỉnh cấp chủ trương cho cơ sở sản xuất GĐSN được gia hạn thời gian hoạt động chuyển đổi công nghệ, cơ sở tổ chức lập thiết kế bản vẽ thi công, hồ sơ xin giấy phép xây dựng và gửi Sở Xây dựng để được thẩm định thiết kế, cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

V. XỬ LÝ CHUYỂN TIẾP

1. Các cơ sở sản xuất GĐSN không có trong Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh đã được phê duyệt tại Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 thì cơ sở phải chấm dứt hoạt động trước ngày 30/6/2020. Nếu cố tình vi phạm thì cơ sở sản xuất sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

2. Các cơ sở sản xuất GĐSN có trong Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh đã được phê duyệt tại Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 phải khẩn trương, tích cực, chủ động lập dự án, tổ chức rà soát tất cả các tiêu chí để được gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ. Thời gian lập hồ sơ xin gia hạn, chuyển đổi công nghệ đến ngày 30/6/2020.

a) Trường hợp đến ngày 30/6/2020, cơ sở sản xuất GĐSN đã hết thời gian hoạt động theo chủ trương được cấp, lập dự án đề xuất UBND tỉnh xem xét, chấp thuận gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ (nếu có). Nếu cơ sở sản xuất GĐSN không thực hiện các thủ tục gia hạn thì phải chấm dứt hoạt động sau ngày 30/6/2020.

b) Trường hợp đến ngày 30/6/2020, cơ sở sản xuất GĐSN vẫn còn thời gian hoạt động theo chủ trương được cấp thì phải khẩn trương thực hiện lập dự án đánh giá các tiêu chí, thực hiện chuyển đổi công nghệ (nếu có).

- Trường hợp đảm bảo các tiêu chí thì được tiếp tục hoạt động theo chủ trương đã cấp, xem xét chuyển đổi công nghệ (nếu có);

- Trường hợp không đảm bảo các tiêu chí thì phải chấm dứt hoạt động theo quyết định của UBND tỉnh.

3. Đối với các cơ sở đang sản xuất GĐSN lò Hoffman sử dụng nhiên liệu hóa thạch: Phải chấm dứt hoạt động trước ngày 30/6/2020. Nếu cố tình vi phạm thì doanh nghiệp sản xuất sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để các đơn vị có liên quan thực hiện; tham mưu UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung dự án trong quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh, làm cơ sở cấp chủ trương cho các cơ sở sản xuất GĐSN gia hạn thời gian hoạt động, chuyển đổi công nghệ trên địa bàn tỉnh./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc